

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2025

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH

Tên ngành: Tiến sĩ Ngoại khoa; Mã số: 9720104

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
1. Sự cần thiết phải mở ngành			
1.1	Phân tích, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.	Việc mở ngành đào tạo Tiến sĩ Ngoại khoa tại Việt Nam là hoàn toàn phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực y tế của đất nước trong giai đoạn hiện nay. Theo Quyết định 869/QĐ-BYT năm 2024 và các chiến lược phát triển y tế đến năm 2030, Việt Nam đang ưu tiên đào tạo chuyên sâu trong các lĩnh vực kỹ thuật cao như ngoại khoa nhằm nâng cao chất lượng điều trị, giảm tải cho tuyến trung ương và thu hẹp khoảng cách vùng miền. Bên cạnh đó, trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên đổi mới sáng tạo và phát triển khoa học công nghệ, Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chủ trương lớn về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lấy tri thức và đổi mới sáng tạo làm động lực then chốt cho phát triển bền vững. Nghị quyết 29-NQ/TW và	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
		52-NQ/TW đều nhấn mạnh tầm quan trọng của nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tri thức hiện đại, trong đó y học là một lĩnh vực mũi nhọn. Vì vậy, việc mở ngành Tiến sĩ Ngoại khoa không chỉ đáp ứng nhu cầu thực tiễn của ngành y mà còn góp phần thực hiện chủ trương lớn của đất nước về đổi mới, sáng tạo và phát triển bền vững. Ngoài ra, các bệnh viện lớn hiện nay cũng đang phải đối mặt với nhu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực ngoại khoa. Các cơ sở y tế này không chỉ cần bác sĩ có chuyên môn sâu mà còn đòi hỏi các nhà nghiên cứu có trình độ Tiến sĩ để phát triển các phương pháp điều trị mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, và đặc biệt là giải quyết các ca bệnh phức tạp. Với sự gia tăng các bệnh lý đòi hỏi kỹ thuật phẫu thuật cao, từ các bệnh lý ung thư, tim mạch, thần kinh cho đến những bệnh lý phức tạp trong ngoại khoa, các bệnh viện cần một đội ngũ tiến sĩ ngoại khoa để tiến hành nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật mới, đồng thời nâng cao chất lượng điều trị tại các cơ sở y tế tuyến cuối. Tập đoàn Vingroup với sứ mệnh vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho mọi người, đã tham gia vào lĩnh vực giáo dục Đại học và là nhà đầu tư chính của Trường Đại học VinUni với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng của giáo dục đại học Việt Nam. Mục tiêu của Trường Đại học VinUni là trở thành một đại học nghiên cứu theo chuẩn quốc tế, với khát vọng lọt vào top 100 đại học hàng đầu thế giới. Để thực hiện được mục tiêu đó, VinUni cần có 20% sinh viên sau đại	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
		học và mỗi năm cần đào tạo thành công 20 nghiên cứu sinh. VinUni hiện đang có đội ngũ các giảng viên từng tốt nghiệp hoặc làm việc tại các trường đại học danh tiếng trên thế giới, nếu không có chương trình đào tạo tiến sĩ thì sẽ lãng phí về nhân lực cũng như thiếu hụt lực lượng nghiên cứu viên để giúp các giảng viên duy trì được nghiên cứu đỉnh cao. Bên cạnh đó, với sứ mệnh đào tạo tài năng cho đất nước, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khối ngành sức khỏe, giúp nâng cao chất lượng điều trị và chăm sóc người bệnh. Đặc biệt, Bệnh viện Vinmec, một trong những đối tác chiến lược của VinUni, cũng đang có nhu cầu cao trong việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực ngoại khoa. Với hệ thống bệnh viện hiện đại và đội ngũ bác sĩ, chuyên gia y tế giàu kinh nghiệm, Vinmec luôn chú trọng đến việc nâng cao chất lượng nhân lực và phát triển các kỹ thuật điều trị tiên tiến. Chính vì vậy, sự hợp tác giữa VinUni và Vinmec trong việc đào tạo Tiến sĩ Ngoại khoa sẽ giúp đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về chuyên gia y tế trong các bệnh viện và cơ sở y tế, đồng thời hỗ trợ quá trình đổi mới và sáng tạo trong ngành y tại Việt Nam.	
1.2	Sự phù hợp với Danh mục đào tạo cấp IV trình độ Tiến sĩ hiện hành.	Ngành Tiến sĩ Ngoại khoa có trong danh mục đào tạo cấp IV hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
1.3	Thuyết minh về ngành đăng ký đào tạo không nằm trong Danh mục đào tạo (nếu có)	Không có	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
1.4	Kế hoạch phát triển trường (Quyết nghị của Hội đồng trường thông qua việc mở ngành đăng ký đào tạo)	Có Nghị quyết của Hội đồng Trường	
1.5	Quyết định phân công đơn vị chủ trì xây dựng đề án đăng ký mở ngành đào tạo	Nghị quyết của Hội đồng Trường đã nêu rõ Viện Khoa học Sức khỏe là đơn vị chủ trì xây dựng đề án đăng ký mở ngành đào tạo.	
2. Đội ngũ Giảng viên			
2.1	Giảng viên cơ hữu - Tổng số tiến sĩ ngành đúng hoặc ngành gần	Giảng viên cơ hữu: 12 Tổng số tiến sĩ ngành đúng hoặc ngành gần: 12 (trong đó có 3 Giáo sư, 4 Phó Giáo sư)	
2.2	Lý lịch khoa học của các giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo	Đầy đủ lý lịch khoa học của 12 giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo.	
2.3	Giảng viên thỉnh giảng	9	
2.5	Các minh chứng về đội ngũ giảng viên cơ hữu đối với ngành đăng ký đào tạo chưa có trong Danh mục đào tạo (nếu có)	Không có	
2.6	Công trình nghiên cứu khoa học công bố	Trong vòng 5 năm tính đến ngày đề nghị mở ngành, các giảng viên đứng tên mở ngành có tổng cộng 53 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo với vai trò là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ đáp ứng yêu cầu theo Thông tư 12/2024/TT-BGDĐT.	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
3. Cơ sở vật chất			
3.1	Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm.	– Cơ sở vật chất của trường đủ điều kiện đảm bảo đào tạo với các giảng đường, phòng làm việc, phòng thí nghiệm, thư viện.... – Trường có 7 phòng học Team-based Learning TBL quy mô 36-48 chỗ (diện tích mỗi phòng từ 110 đến 130m²), 1 phòng học TBL quy mô 200 chỗ (diện tích 600m²), 2 Phòng học đa năng quy mô 24 chỗ (diện tích mỗi phòng 60m²), 1 giảng đường giặt cấp 74 chỗ (diện tích là 120m²). – Trường Đại học VinUni đã xây dựng mạng lưới hợp tác sâu rộng với các bệnh viện hàng đầu trong nước tạo môi trường thực hành và nghiên cứu đa dạng cho sinh viên, học viên. Hiện tại, Viện Khoa học Sức khỏe của VinUni đã ký kết hợp tác đào tạo lâm sàng với trên 10 bệnh viện lớn, bao gồm Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Bệnh viện Lão khoa Trung ương, Bệnh viện Tâm thần Hà Nội, Bệnh viện Tim Hà Nội, Bệnh viện Saint Paul, Hệ thống Y tế Vinmec (7 bệnh viện và 3 phòng khám quốc tế). Ngoài ra, VinUni còn phối hợp với các bệnh viện như Đại học Y Hà Nội, Quân y 103, Xanh Pôn, Hồng Ngọc, và Uông Bí trong các chương trình đào tạo chuyên sâu, thực hành mô phỏng và chuyển giao công nghệ y học tiên tiến.	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
3.2	Thư viện, thư viện điện tử	– Thư viện có diện tích 4000m² bao gồm khu vực giá sách, khu vực đọc sách và khu vực thảo luận nhóm, với tổng cộng 900 chỗ ngồi. – Tài liệu thư viện bao gồm: Hơn 50.000 sách in ấn và điện tử của các nhà xuất bản lớn hay các trường đại học danh tiếng, hơn 3.000.000 bài báo bình duyệt chéo, luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, dữ liệu nghiên cứu khoa học,... của 559 trường đại học trên thế giới, 1300 khóa học, 1200 video của các trường đại học hàng đầu thế giới như Stanford, Yale, MIT, Harvard, Berkeley, Oxford; toàn bộ giáo trình dành cho chương trình đào tạo năm thứ nhất của nhà trường; toàn bộ tài liệu điện tử của thư viện Đại học Cornell, Hoa Kỳ và thư viện Đại học Pennsylvania, Hoa Kỳ (dành cho giảng viên).	
3.3	Hoạt động website của cơ sở đào tạo	Địa chỉ: https://chs.vinuni.edu.vn/vi/trang-chu/	
3.4	Khả năng sẵn sàng chuyển sang dạy – học trực tuyến.	Hiện tại, Trường Đại học VinUni trang bị đầy đủ máy tính cá nhân, loa đa điểm, webcam với chất lượng cao, sẵn sàng phục vụ cho các tình huống giảng dạy trực tuyến hoặc kết hợp dạy trực tuyến và học tại chỗ. Trường cũng đang sử dụng hệ thống quản lý học tập trực tuyến (Learning Management System- Canvas), giảng viên và sinh viên đã và đang sử dụng để học tập và giảng dạy với đa dạng các hình thức trực tiếp và trực tuyến. Với đường truyền internet ổn định, có internet dành riêng cho giảng dạy, VinUni hoàn toàn có	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
		thể đáp ứng và thích nghi nhanh chóng khi chuyển qua hình thức học trực tuyến bất cứ khi nào. Các giảng viên được cung cấp đầy đủ tài khoản Zoom và MS. Team để có thể tương tác với sinh viên một cách nhanh chóng, thuận tiện. Ngoài ra nhà trường còn có đội ngũ IT, đội ngũ trung tâm học thuật xuất sắc, trợ giảng, đội ngũ trợ lý khoa để hỗ trợ các giảng viên và sinh viên một cách nhanh chóng khi chuyển đổi hình thức giảng dạy.	
4. Chương trình đào tạo			
4.1	Tóm tắt chương trình đào tạo	- Chương trình đào tạo ngành Ngoại khoa trình độ Tiến sĩ của Trường Đại học VinUni được xây dựng dựa theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Khối lượng kiến thức: 90 tín chỉ đối với nghiên cứu sinh có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ/ Bác sĩ nội trú trong đó: + Học phần bổ sung: 4 tín chỉ + Học phần trình độ Tiến sĩ: 10 tín chỉ + Luận án Tiến sĩ: 76 tín chỉ - Thời gian đào tạo: 3-6 năm đối với nghiên cứu sinh có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ hoặc tương đương (Bác sĩ nội trú, Bác sĩ chuyên khoa I) và Bác sĩ nội trú các chuyên ngành Ngoại khoa/ Bác sĩ nội trú Ngoại và Chấn thương chỉnh hình của Trường Đại học VinUni đã hoàn thành năm thứ 3 của Chương trình đào tạo nội trú	

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
4.2	Quyết định ban hành chương trình đào tạo	Quyết định số 242A/2025/QĐ-VUNI ngày 12/05/2025	
5. Thẩm định Chương trình đào tạo và điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo			
5.1	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo	Quyết định số 157/2025/QĐ-VUNI ngày 16/04/2025	
5.2	Biên bản Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo	Biên bản họp Hội đồng thẩm định Chương trình Đào tạo ngày 25/04/2025	
5.3	Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của Hội đồng thẩm định (nếu có)	Báo cáo tiếp thu và giải trình ngày 29/04/2025 về các thay đổi theo góp ý của Hội đồng thẩm định Chương trình Đào tạo	

HIỆU TRƯỞNG 



David Bangsberg